

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

### I. THÔNG TIN CHUNG

**1. Tên cơ sở giáo dục:** Trường mầm non Phúc Lâm

**2. Địa chỉ trụ sở chính:**

Địa chỉ: Thôn Thượng, xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội;

Địa chỉ thư điện tử: [mamnonphuclam@gdmd.edu.vn](mailto:mamnonphuclam@gdmd.edu.vn);

Địa chỉ trang thông tin điện tử (Website): mamnonphuclam;

**3. Loại hình cơ sở giáo dục:** Trường mầm non công lập

**4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của nhà trường.**

#### 4.1. Sứ mạng

Cung cấp một môi trường học tập an toàn, sáng tạo và đầy cảm hứng, giúp trẻ em phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, xã hội và tình cảm, để trở thành những đứa trẻ tự tin, có ý thức trách nhiệm và tham gia tích cực vào các hoạt động xã hội rộng lớn.

#### 4.2. Tầm nhìn

- Trường mầm non Phúc Lâm trở thành trường đứng đầu huyện Mỹ Đức (nay là xã Phúc Sơn) và có thể hội nhập với các trường chất lượng cao trong thành phố Hà Nội; là nơi ươm mầm trí tuệ cho trẻ phát triển toàn diện, tự tin, có tư duy sáng tạo và thích học hỏi và học tập suốt đời.

#### 4.3. Mục tiêu

Trường mầm non Phúc Lâm Chăm sóc nuôi dưỡng và phát triển những công dân Tự tin, ham học hỏi, biết cách hợp tác, giải quyết vấn đề và thích ứng với những thay đổi trong thế giới ngày càng hiện đại hóa.

### 5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của nhà trường.

Trường Mầm non Phúc Lâm hoạt động từ 1969 có 2 lớp mẫu giáo ở 2 thôn theo quản lý chung với trường Tiểu học. Được chính thức có con dấu là trường Mầm non Dân lập năm 1998, năm 2001 chuyển đổi tên Trường Mầm non Bán công, năm 2009 chuyển đổi từ loại hình trường bán công sang loại hình trường Mầm non công lập thực hiện quyền tự chủ một phần. Khi mới chuyển đổi nhà trường có 17 cán bộ giáo viên, 10 lớp học và 271 trẻ cùng với hệ thống cơ sở vật

chất phục vụ dạy học thiếu thốn nghiêm trọng (chỉ có 3 lớp dạy ở nhà kho của 3 thôn Khâm lâm, Chân Chim, Phù Yên còn lại học nhờ nhà dân ở thôn Phúc Lâm);

Sau 27 năm phấn đấu xây dựng và trưởng thành, nhà trường được sự quan tâm của các cấp quản lý, sự ủng hộ của nhân dân địa phương đến nay nhà trường có 71 cán bộ, giáo viên, nhân viên và 524 học sinh, trường đã được xây dựng khang trang gồm 22 phòng học và đầy đủ các phòng chức năng với các trang thiết bị đảm bảo phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ. Môi trường sáng - xanh - sạch đẹp - An toàn, chất lượng chăm sóc giáo dục được nâng lên rõ rệt; được nhân dân tin tưởng gửi con đến trường chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục. Từ khi thành lập đến nay, trường liên tục giữ vững danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến và Tập thể lao động xuất sắc, bằng khen của Thành phố, Cờ thi đua xuất sắc của Thành phố Hà Nội. Tháng 12/2024 được nhận Huân chương lao động hạng 3 của Chủ tịch nước. Các đoàn thể trong nhà trường được các cấp, các ngành tặng nhiều Bằng khen và giấy khen. Chi bộ đảng liên tục được công nhận là tổ chức cơ sở Đảng Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Công đoàn nhiều năm liền đạt danh hiệu vững mạnh, được Công Đoàn giáo dục Việt Nam tặng Bằng Khen, Chi đoàn thanh niên được Thành đoàn Hà Nội tặng bằng khen. Thành tích của nhà trường góp phần tích cực vào sự nghiệp giáo dục và đào tạo của huyện Mỹ Đức nay là xã Phúc Sơn.

#### **6. Thông tin người đại diện pháp luật.**

Thông tin người đại diện (Hiệu trưởng): Nguyễn Thị Hiên

Số điện thoại: 0984.032.868

Thư điện tử: [nguyenhien1270@gmail.com](mailto:nguyenhien1270@gmail.com);

#### **7. Tổ chức bộ máy**

a) Quyết định thành lập: Quyết định số 1649/QĐ-UBND ngày 10 tháng 07 năm 2009 của UBND huyện Mỹ Đức, trường được chuyển đổi từ trường mầm non bán công Phúc Lâm thành trường mầm non Phúc Lâm thuộc mô hình trường công lập tự chủ dưới sự quản lý của phòng GD&ĐT huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội. Tháng 7/2025 khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp nhà trường được tổ chức ban hành quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của UBND xã Phúc Sơn Quyết định về thành lập lại các trường Mầm non, tiểu học, THCS

b) Quyết định công nhận Hội đồng trường, chủ tịch hội đồng và danh sách thành viên Hội đồng trường

- Quyết định công nhận Hội đồng trường: Quyết định số 3949/QĐ-UBND ngày 19/07/2024 của UBND huyện Mỹ Đức về việc kiện toàn Hội đồng trường mầm non Phúc Lâm nhiệm kỳ 2021-2026. Khi thực hiện NQ, quy định mới nhà trường không còn HĐT.

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng

+ Đồng chí Nguyễn Thị Hiền - Hiệu trưởng nhà trường được bổ nhiệm quyết định số 111/QĐ-UBND huyện Mỹ Đức ngày 28 tháng 03 năm 2001. Quyết định số 4397/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2020 về việc bổ nhiệm lại chức vụ Hiệu trưởng trường mầm non Phúc Lâm. QĐ số 109/QĐ-UBND Ngày 18/7/2025 Bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng trường Mầm non Phúc lâm xã Phúc Sơn

+ Đồng chí Nguyễn Thị Chuyên - Phó hiệu trưởng được bổ nhiệm quyết định số 4397/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2020, QĐ số 1879/QĐ-UBND Ngày 30/10/2025 Bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng trường Mầm non Phúc lâm xã Phúc Sơn.

+ Đồng chí Trần Thị Hiếu - Phó hiệu trưởng được bổ nhiệm quyết định số 4054/QĐ-UBND huyện Mỹ Đức ngày 28 tháng 11 năm 2023. QĐ số 111/QĐ-UBND Ngày 18/7/2025 Bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng trường Mầm non Phúc lâm xã Phúc Sơn.

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục;

đ) Quyết định thành lập, sát nhập, chia tách, giải thể các đơn vị thuộc trực thuộc, thành viên (Nếu có)

e) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục và lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên của cơ sở giáo dục (nếu có).

8. Các văn bản khác của trường: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục số: 45/KH-MNPL ngày 04/03/2025; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục số: 118/QĐ-MNPL ngày 11/10/2025; Quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế đánh giá xếp loại giáo viên, NQ Hội nghị CBCCVC ... quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác

## II. ĐỘI NGŨ CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN

### 1. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

STT	Nội dung	Tổng số	
		Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
I	CB quản lý	3	3

1	Hiệu trưởng	1	1
2	P. Hiệu trưởng	2	2
<b>II</b>	<b>Giáo viên</b>	47	48
<b>III</b>	<b>Nhân viên</b>	19	20
1	Nhân viên văn thư	1	1
2	Nhân viên kế toán	1	1
3	Thủ quỹ	0	0
4	Nhân viên y tế	1	1
5	Nhân viên thư viện	0	0
6	Nhân viên nuôi dưỡng	13	14
7	Nhân viên bảo vệ	3	3

b) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đánh giá hằng năm theo quy định;

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025			Năm học 2024-2025		
		HTXS	HTT	HT	HTXS	HTT	HT
<b>I</b>	<b>Cán bộ quản lý</b>	2	1	0	2	1	
<b>II</b>	<b>Giáo viên</b>	6	38	3	10	37	1
<b>III</b>	<b>Nhân viên</b>	3	16	0	3	17	0

c) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
<b>1</b>	<b>Cán bộ quản lý</b>	<b>3</b>	<b>3</b>
	Số lượng	3	3
	Tỉ lệ	100%	100%
<b>2</b>	<b>Giáo viên</b>	<b>47</b>	<b>48</b>
	Số lượng	47	48
	Tỉ lệ	100%	100%
<b>3</b>	<b>Nhân viên</b>	<b>19</b>	<b>20</b>
	Số lượng	19	20
	Tỉ lệ	100%	100%

### III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

#### 1. Cơ sở vật chất - diện tích đất, thiết bị

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
<b>1</b>	<b>Diện tích khu đất xây dựng</b>	2279m <sup>2</sup>	2689
1.1	Điểm trường	1	
1.2	Diện tích bình quân cho mỗi trẻ	12 m <sup>2</sup> /trẻ	12 m <sup>2</sup> /trẻ
<b>2</b>	<b>Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng</b>		
<b>2.1</b>	<b>Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ</b>		
1	Phòng học ( nuôi dạy, chăm sóc trẻ)	21	20
2	Phòng vệ sinh	21	20
3	Phòng ngủ	0	0
4	Phòng khác	0	0
<b>2.2</b>	<b>Khối phòng phục vụ học tập</b>		
1	Thư viện	0	1
2	Phòng thể chất	2	1
3	Phòng đa năng	0	1
4	Phòng âm nhạc	2	1
<b>2.3</b>	<b>Khối phòng tổ chức ăn</b>		
1	Nhà bếp	1	1
2	Nhà kho	1	1
3	Phòng khác		1
<b>2.4</b>	<b>Khối phòng hành chính, quản trị</b>		
1	Phòng hiệu trưởng	1	1
2	Phòng phó hiệu trưởng	2	2
3	Văn phòng trường	1	
4	Phòng họp	1	1
5	Phòng hành chính quản trị	1	1
6	Phòng bảo vệ	1	1
7	Phòng y tế	1	1
8	Phòng truyền thông		
9	Phòng nhân viên	1	1
10	Phòng khác		
<b>2.5</b>	<b>Khối công trình công cộng</b>		
1	Nhà xe giáo viên	1	1
2	Phòng khách		

3	Số lượng thiết bị đồ dùng, đồ chơi hiện có	160	160
4	Số lượng đồ chơi ngoài trời	6	6
5	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục		
6	Ti vi	23	26
7	Máy tính	8	8
8	Máy in	7	7
9	Máy phô tô	1	1

#### IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

##### 1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục cơ sở, kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá.

Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá: Nhà trường đã thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục theo các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hàng năm đều xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục - Nhà trường đã thực hiện đánh giá ngoài theo các văn bản hướng dẫn. - Hàng năm đều xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục để khắc phục những hạn chế nhằm đưa phong trào dạy và học của nhà trường ngày được nâng lên

- Kết quả tự đánh giá:

Trường mầm non Phúc Lâm tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

##### 2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo và hàng năm.

- Năm học 2022-2023 nhà trường thực hiện đánh giá ngoài đạt mức độ I.

##### 2.1. Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3 1 theo Thông tư hiện hành về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

Cụ thể như sau:

#### TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

##### 1. Kết quả đánh giá

##### Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				

Tiêu chí 1.1		x	x	x
Tiêu chí 1.2		x	x	-----
Tiêu chí 1.3		x	x	x
Tiêu chí 1.4		x	x	x
Tiêu chí 1.5	Mức 3	x	x	-----
Tiêu chí 1.6		x	x	x
Tiêu chí 1.7		x	x	-----
Tiêu chí 1.8		x	x	-----
Tiêu chí 1.9		x	x	-----
Tiêu chí 1.10		x	x	-----
<b>Tiêu chuẩn 2</b>				
Tiêu chí 2.1		x	x	x
Tiêu chí 2.2		x	x	x
Tiêu chí 2.3		x	x	x
<b>Tiêu chuẩn 3</b>				
Tiêu chí 3.1		x	-----	-----
Tiêu chí 3.2		x	x	x
Tiêu chí 3.3		x	x	x
<b>Tiêu chuẩn 4</b>				
Tiêu chí 4.1		x	x	x
Tiêu chí 4.2		x	x	x
<b>Tiêu chuẩn 5</b>				
Tiêu chí 5.1		x	x	x
Tiêu chí 5.2		x	x	x
Tiêu chí 5.3		x	x	x
Tiêu chí 5.4		x	x	x

3N  
 G  
 ON  
 AN

Tổng cộng		22/22	21/21	15/15
-----------	--	-------	-------	-------

**Kết quả: Đạt mức 3.**

## 2.2. Kết quả tự đánh giá:

- Mức 1:

- + Số lượng tiêu chí đạt 22/22 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100%;
- + Số lượng tiêu chí không đạt 0/22 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 0%;

- Mức 2:

- + Số lượng tiêu chí đạt 22/22 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100%;
- + Số lượng tiêu chí không đạt 0/22 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 0%;

- Mức 3:

- + Số lượng tiêu chí đạt 17/17 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100%;
- + Số lượng tiêu chí không đạt 0/17 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100%;

Mức đánh giá của trường: Mức 2

## 2.3. Kết quả cải tiến chất lượng

- Nhà trường thường xuyên rà soát bổ sung các nội dung của phương hướng chiến lược của nhà trường và hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu trong Kế hoạch xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030 được Sở giáo dục Hà Nội tặng giấy khen.

- Đổi mới nội dung bồi dưỡng chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục đã bám sát mục tiêu, đổi mới phương pháp dạy học ứng dụng PPGDĐT, tổ chức nhiều hoạt động trải nghiệm phát huy tính tích cực của trẻ.

- Thực hiện hoàn thành kế hoạch mở rộng diện tích nhà trường, xây dựng thêm các phòng chức năng đảm bảo cho hoạt động dạy và học.

- Đội ngũ giáo viên của đạt tỷ lệ trên chuẩn cao, nhà trường phát huy tốt tính dân chủ, các đ/c GVNV tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng nhà trường các đồng chí đều hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

## V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

### 1. Kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học:

\* Tổng số trẻ em; tổng số nhóm, lớp; số trẻ em tính bình quân/nhóm; Số trẻ em học 02 buổi/ngày; Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú;

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
-	Tổng số lớp	21	20
-	Tổng số trẻ	563	524

-	Số trẻ bình quân/lớp	26.8 trẻ/lớp	26.2 trẻ/lớp
-	Số trẻ học 2 buổi/ngày	563 trẻ	524 trẻ
-	Số trẻ được tổ chức bán trú	563 trẻ	524 trẻ

\* Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ;

Nội dung tiêu chí	Năm học 2024-2025	Năm học 2024-2025
- Trẻ được theo dõi sức khỏe và kiểm tra định kỳ	600 trẻ	524 trẻ
- Trẻ suy dinh dưỡng nhẹ cân	Còn 0,5	Còn 0,2
- Trẻ suy dinh dưỡng thấp còi	1,0%	0,8%

\* Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi; Số trẻ em khuyết tật.

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
-	Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi	Đạt 100%	Đạt 100%
-	Số trẻ khuyết tật	0 trẻ	01 trẻ
-	Kết quả đánh giá trẻ ở các lĩnh vực	98	98,5

2. Cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp thực hiện công khai thêm nội dung: số lượng trẻ em đang học (chia theo số lượng trẻ em là người Việt Nam và số lượng trẻ em là người nước ngoài). Không có

## VI. KẾT QUẢ THU, CHI TÀI CHÍNH

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
1	Các khoản thu: Nguồn kinh phí và các khoản thu đối với học sinh ( bao gồm học phí và tất cả các khoản thu khác từ học sinh)	1.667.775.500	1.675.474.500
2	Các khoản chi phân theo:		
	Chi tiền lương và thu nhập	1.295.657.500	1.094.682.500

	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	109.394.000	105.100.000
	Chi hỗ trợ học sinh	16.220.000	16.280.000
	Chi khác	90.450.000	419.760.000
3	Chính sách và kết quả thực hiện về trợ cấp và miễn, giảm học phí	hồ sơ hỗ trợ tiền ăn trưa cho 09 trẻ, giảm HP: 02 trẻ 4 tuổi và hỗ trợ chi phí học tập cho: 01 trẻ 5 tuổi. Tổ chức tặng quà cho 30 trẻ có hoàn cảnh khó khăn số tiền: 6.000.000đ, hỗ trợ tiền ăn trưa học kỳ I cho 12 trẻ có hoàn cảnh ĐBKK số tiền: 10.800.000 đồng, học kỳ II 22 trẻ số tiền: 8.800.000 đồng.	
4	Số dư quỹ theo quy định, các loại quỹ khác (nếu có)	Không	

## VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC:

### 1. Xây dựng môi trường Sáng – Xanh – Sạch - Đẹp, tăng cường cơ sở vật chất theo hướng đồng bộ, hiện đại.

- Trong năm học 2025-2026, trường mầm non Phúc Lâm đã triển khai thực hiện nghiêm chỉ đạo của các cấp về công tác bảo đảm an ninh, an toàn trường học. Tổ chức cho 100% CBGVNV, phụ huynh học sinh ký cam kết không vi phạm tệ nạn xã hội, an toàn giao thông. .

-100% cán bộ giáo viên thực hiện tốt các cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Xây dựng kế hoạch Trường học hạnh phúc giai đoạn 2026-2030 và các tiêu chí chấm điểm lớp học hạnh phúc, xây dựng khu vườn xanh, lớp học xanh, khu làm việc xanh trong toàn trường. Tạo khung cảnh sư phạm thân thiện sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, hạnh

phúc, phù hợp với đặc điểm, tâm lý của trẻ, đảm bảo 50% diện tích sân vườn là sân cỏ. Tổ chức Hội thi Xây dựng môi trường: Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm có 20/20 nhóm lớp đạt kết quả cao.

- Hoàn thành khu mở rộng, đầu tư gói thiết bị và bàn giao bao gồm các phòng chức năng, hội trường, vệ sinh trang trí trang trí và sử dụng từ ngày 28/4. Tiếp tục tu sửa, trang bị đồ dùng, thiết bị theo hướng hiện đại. Sửa chữa lát sân chơi, nền nhà, hệ thống điện, nước, máy giặt, điều hoà camera, máy tính, ti vi, bình nóng lạnh, Internet 22 phòng học, phòng chức năng, khu hiệu bộ. Sửa chữa trang thiết bị các loại đồ dùng trang thiết bị bán trú như: Tủ sấy bát, tủ cơm, Sạp, giá khăn, tủ ca cốc,...Mua bổ sung cốc uống nước, thìa, bát, bát trái nền, các loại đồ dùng trang thiết bị bán trú. Bổ sung khu dân gian, trồng thêm cây xanh thay thế cây bị hỏng, bổ sung chậu cây, hoa, trồng cỏ nhật, 300m cỏ nhân tạo kinh phí xấp xỉ 300 triệu đồng để xây dựng môi trường giáo dục sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện.

## **2. Phát triển chương trình và xây dựng môi trường giáo dục tích của trẻ.**

- Thực hiện bổ sung phát triển chương trình giáo dục nhà trường giai đoạn 2025-2027 phù hợp với trẻ, giáo viên, điều kiện nhà trường, địa phương. Kiến tập thành công chuyên đề Phát triển chương trình giáo dục nhà trường đi sâu lĩnh vực giáo dục phát triển nhận thức đón các trường trong xã về dự. Đổi mới Phương pháp Dạy học, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến, trí tuệ AI theo nguyên tắc: Lấy trẻ làm trung tâm.

## **3. Bồi dưỡng giáo viên theo chuyên đề, chuyên sâu, đổi mới phương pháp dạy học ứng dụng PP Stem. Tổ chức cho trẻ làm quen Tiếng Anh.**

-100% lớp ứng dụng phương pháp giáo dục STEM, Montessori, trí tuệ AI trong tổ chức một số hoạt động giáo dục cho trẻ với 110 dự án, đổi mới phương pháp dạy học Số GA ứng dụng PPGDĐT là 239, số HĐ ứng dụng CN(AI) là 254. Tăng số lần tổ chức cho trẻ các hoạt trải nghiệm trong các hoạt động hàng ngày, trong năm học 100% trẻ được tham gia với 101 HĐTN phù hợp điều kiện nông thôn, văn hóa địa phương như hoạt động: Làm nước uống từ hoa quả, hoa quả dầm, hoa quả xiên, gói bánh giàng, bánh trôi, Làm đèn lồng, bánh trung thu, cắt cỏ vườn trường, bé tập làm chiến sĩ, tập bóc trứng, vẽ ngô, bóc lạc, nhặt rau, tổ chức mừng sinh nhật cho các bạn trong lớp..., 216 hoạt động yoga phù hợp từng độ tuổi, hoạt động giao lưu vận động, giao lưu trộn 2 độ tuổi là 184 HĐ để trẻ có cơ hội học tập, giúp đỡ, hỗ trợ nhau và phát triển, có 270 trẻ 4,5 tuổi và trẻ 3 tuổi làm quen với tiếng anh, 100% trẻ MG được tham quan cánh đồng lúa của Thôn Phúc lâm Trung, trẻ 5 tuổi được đi thăm quan Lăng bác Hồ, tổ chức giáo dục kỹ năng sống cho 100% trẻ

mẫu giáo.

- Thành lập các đội vận động thể thao, vòng, bóng, nhảy múa, hát, vẽ duy trì không gian trưng bày sản phẩm của trẻ mỗi tháng chủ đề, trong năm học kỳ có 7 chủ đề trên 300 sản phẩm được trưng bày.

- Tổ chức Hội thi Trang trí môi trường giáo dục “Lấy trẻ làm trung tâm” “Giáo viên dạy giỏi, nhân viên nuôi dưỡng giỏi” hội thi Online khoanh khắc giáo viên Mầm non, thi nấu món ăn dân gian, Trưng bày đồ dùng dạy học tự làm, sản phẩm STAM, Tổ chức tốt các ngày hội, ngày lễ, hội thi của Bé cấp trường, Hội thi Bé với vũ điệu măng non, giải đua xe đạp thăng bằng, Ngày hội Văn hoá của bé, Ngày hội Bé với sách truyện... có 100% trẻ thích đi học vui vẻ khi đến trường. Kết quả đánh giá trẻ cuối năm: nhà trẻ đạt bình quân 4 lĩnh vực nhà trẻ: 98,3%; Mẫu giáo: 98,7% tăng 0,8% so với năm học trước, số trẻ bé chăm ngoan học giỏi là 147

#### **4. Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua. Tổ chức ngày hội ngày lễ, hội thi trong trường mầm non**

- Phát động các phong trào thi đua chào mừng các ngày lễ lớn, tổ chức vinh danh các GVNV có nhiều cống hiến trong công tác đổi mới, sáng tạo, giáo viên, nhân viên tận tâm nhân dịp 8/3, tổ chức các phong trào văn hoá, văn nghệ CBGVNV tham gia. Đổi mới công tác đánh giá theo tháng trong học năm học nhiều cá nhân, bộ phận có nhiều đổi mới, sáng tạo trong phong trào thi đua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện: Tham gia đầy đủ các cuộc vận động Đền ơn đáp nghĩa, quỹ vì người nghèo, PCTT, biển đảo, quỹ bảo BTTE... đảm bảo đủ chỉ tiêu, đúng thời gian. Tháng 10/2025 Tặng cho học sinh vùng lũ 500 vở, 1050 bút bi và 100 hộp bút trị giá 5 triệu đồng, tháng 11/2025 ủng hộ đồng bào lũ Miền trung 31.931.000 vượt 50% so với chỉ tiêu giao. Duy trì phong trào nuôi lợn tiết kiệm để hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ có HCKK số tiền 59.999.000 đồng, trong đó (năm học 2025-2026 là 23.143.000) hỗ trợ học kỳ I cho 20 trẻ, học kỳ II là 24 trẻ số tiền: 20.120.000 đồng; tặng cho 20 trẻ có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp tết trung thu số tiền 20 triệu đồng.

#### **5. Tăng cường công tác chuyển đổi số trong nhà trường**

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong nhà trường, đặc biệt trong công tác quản trị, quản lý, trong các hoạt động của nhà trường. Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

Tiếp tục đầu tư sửa chữa, bổ sung hệ thống mạng Internet, máy tính phân công các tổ bộ phận thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trong phần việc được phụ trách. Sử dụng hiệu quả phần mềm hiện có, giảm hồ sơ giấy như thực hiện KHGD,

quản lý bán trú, phần mềm không sử dụng tiền mặt... công khai các nội dung qua mã QR như chương trình giáo dục, các hoạt động GD của từng lớp, trường, thực đơn, quyết toán tiền ăn để hỗ trợ cha mẹ trẻ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. 100% CBGVNV biết sử dụng phần mềm DVC, Sử dụng các phần mềm QL, ND, GD. Xây dựng kế hoạch hưởng ứng “Ngày hội toàn dân học tập số” (ngày 10/10) và mô hình trường học số. Tham gia các cuộc họp, tổ chức các cuộc họp trực tuyến như họp chuyên môn, phụ huynh. Nhà trường định hướng cho giáo viên ứng dụng trên google, powerpoint, qua phần mềm giáo dục để vận dụng vào các tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ.

#### **6. Đổi mới công tác tuyên truyền phối hợp với phụ huynh và cộng đồng**

- Duy trì 100% lớp có nhóm zalo, bảng tin, duy trì việc đưa tin các lên website, bảng tin chung của nhà trường, lớp, trang Fange của xã, trong năm học có 5 tin bài trên trang fange Xã Phúc Sơn, trên 14 lần tuyên truyền, video như kế hoạch hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ từng độ tuổi, thực đơn trên các nền tảng mạng xã hội...

- Trao đổi, tọa đàm với CMHS và cộng đồng để bảo vệ quyền trẻ em, về chương trình giáo dục mầm non, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ. Phối hợp phụ huynh duy trì phong trào nuôi lợn tiết kiệm.

- Hướng dẫn gia đình cha mẹ trẻ kiến thức nuôi dạy con theo khoa học, vận động, khuyến khích, các tổ chức, cá nhân phụ huynh tham gia ủng hộ CSVC trang thiết bị dạy học được 20 cây xanh to và hàng trăm chậu cây, đồ dùng học tập và các đồ dùng khác xấp xỉ 200 triệu đồng.

- Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bản tin tuyên truyền của nhà trường, qua các nhóm zalo của lớp, thông qua trang website của trường: <https://mamnonphuclam.edu.vn/>.

**\* Nơi gửi:**

- Trang Web nhà trường

- Lưu: VT

